

Hà Nội, Ngày 26 tháng 4 năm 2021

**BẢNG TỔNG HỢP ĐIỂM CHUYÊN ĐỀ THỰC TẬP TỐT NGHIỆP**

Ngành/Chuyên ngành: **Kinh tế - Quản lý Tài nguyên và Môi trường/Kinh tế - Quản lý Tài nguyên và Môi trường**  
Đợt thực tập từ ngày: **Từ 28/12/2020 đến 02/05/2021**

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Lớp	Tên chuyên đề TTTN	Điểm chấm của GVHD		Điểm chấm CĐ TTTN của Hội đồng (40%)	Điểm chuyên đề thực tập		Ghi chú
					BC TTTT (20%)	CĐ TTTN (40%)		Bảng số	Bảng chữ	
1	11171869	Bùi Thị Huệ	59.MTKT	Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý chất thải rắn sinh hoạt tại thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	9	9	9,0	9,0	Chín chữ	
2	11171440	Nguyễn Thị Hằng	59.MTKT	Ô nhiễm chất thải do chất tẩy nhuộm và đề xuất giải pháp quản lý môi trường làng nghề dệt tại làng Mẹo, xã Thái Phương, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình để hướng tới phát triển bền vững.	9	9	8,8	8,9	Tám phẩy chín	
3	11170743	Trần Quốc Cường	59.MTKT	Kinh nghiệm quốc tế về chuyển đổi xanh trong lĩnh vực năng lượng và bài học cho Việt Nam.	9,5	9	9,0	9,1	Chín phẩy một	
4	11170804	Tạ Quang Đạt	59.MTKT	Khảo sát tiềm năng lắp đặt hệ thống điện mặt trời trên mái nhà của hộ gia đình phường Thiệu Khánh, thành phố Thanh Hoá.	9	8,5	9,0	8,8	Tám phẩy tám	
5	11171216	Trương Quỳnh Giang	59.MTKT	Đánh giá hiệu quả mô hình trồng cây sa nhân dưới tán cây rừng ở huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	9,5	9	9,0	9,1	Chín phẩy một	
6	11171396	Nguyễn Thị Hải	59.MTKT	Nghiên cứu đánh giá hiệu quả chuyển đổi lò than củi sang lò ga trong sản xuất gốm tại làng nghề Phù Lãng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.	9,5	9,5	9,5	9,5	Chín phẩy năm	
7	11172116	Nguyễn Quang Huy	59.MTKT	Đánh giá thực trạng và đề xuất biện pháp quản lý rác thải sinh hoạt tại quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	9	8,5	9,0	8,8	Tám phẩy tám	
8	11174033	Vũ Thị Như Quỳnh	59.MTKT	Quản lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị tại thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hoá.	9,5	8,5	8,5	8,7	Tám phẩy bảy	
9	11170101	Dương Hải Anh	59.MTKT	Quản lý chất thải rắn sinh hoạt tại địa bàn quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng	8,5	9	8,8	8,8	Tám phẩy tám	
10	11170185	Lưu Thị Phương Anh	59.MTKT	Thực trạng áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn tại công ty TNHH nhà máy bia Heineken Việt Nam	10	10	9,5	9,8	Chín phẩy tám	
11	11173676	Phùng Thị Tú Oanh	59.MTKT	Đánh giá hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.	9	9,5	8,8	9,1	Chín phẩy một	
12	11173810	Nguyễn Mai Phương	59.MTKT	Thực trạng Quản lý nước thải tại làng nghề dệt nhuộm Phương La, Xã Thái Phương, Huyện Hưng Hà, Tỉnh Thái Bình	7	8	8,0	7,8	Bảy phẩy tám	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Lớp	Tên chuyên đề TTTN	Điểm chấm của GVHD		Điểm chấm CD TTTN của Hội đồng (40%)	Điểm chuyên đề thực tập		Ghi chú
					BC TTTH (20%)	CD TTTN (40%)		Bảng số	Bảng chữ	
13	11161197	Lương Giang	58.MTKT	Đánh giá nhận thức và mức độ tuân thủ trong việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường tại xí nghiệp NPK Hải Dương	9,5	9	9,0	9,1	Chín phần một	
14	11171303	Nguyễn Thị Thu Hà	59.MTKT	Nghiên cứu về phát triển bền vững tại tỉnh Hà Giang	9	9	8,8	8,9	Tám phần chín	
15	11171576	Nguyễn Thanh Hiền	59.MTKT	Phát triển sinh kế bền vững thông qua mô hình liên kết chuỗi giá trị ngành chè cho người dân tại khu vực xã Hồng Thái, huyện Nà Hang, tỉnh Tuyên Quang	9	8,5	8,7	8,7	Tám phần bảy	
16	11171760	Trần Thị Thúy Hòa	59.MTKT	Một số giải pháp hoàn thiện hệ thống xử lý nước thải tại nhà máy giấy Bãi Bằng tỉnh Phú Thọ	9,5	9,5	9,3	9,4	Chín phần bốn	
17	11176303	Phạm Thu Nga	59.MTKT	Đánh giá dịch vụ thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thị trấn Đông Khê, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng	9	8	8,3	8,3	Tám phần ba	
18	11171800	Lê Duy Hoàng	59.MTKT	Nghiên cứu tác động kinh tế - xã hội của dự án xây dựng đường Vành đai 2 trên địa bàn quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	9,5	9,5	8,2	9,0	Chín phần hai	
19	11172529	Đinh Hà Linh	59.MTKT	Ứng dụng mô hình Kinh tế tuần hoàn vào ngành thời trang nhanh tại Việt Nam	10	9,5	9,0	9,4	Chín phần bốn	
20	11172852	Vũ Thanh Loan	59.MTKT	Nghiên cứu mức sẵn lòng chi trả của người dân cho công viên vườn hoa Lê Quý Đôn tại thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	10	9,5	8,8	9,3	Chín phần ba	
21	11170492	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	59.MTKT	Phân tích chi phí lợi ích dự án Xây dựng hệ thống điện năng lượng mặt trời công ty Cổ phần cơ khí Tân Thanh	9,5	9,5	9,0	9,3	Chín phần ba	
22	11170431	Ứng Thị Vân Anh	59.MTKT	Đánh giá tác động đến môi trường từ sử dụng thuốc bảo vệ thực vật và phân bón hóa học cho mục đích nông nghiệp tại huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	9	9	9,0	9,0	Chín phần hai	
23	11171642	Cao Trung Hiếu	59.MTKT	Nghiên cứu thực trạng, đề xuất giải pháp xử lý chất thải chăn nuôi mô hình trang trại ở thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ	9	8,5	8,0	8,4	Tám phần bốn	
24	11131504	Dương Đình Hoàng	55.MTKT	Nghiên cứu cơ chế chính sách để phát triển rừng đặc dụng ở Việt Nam	8	8	8,0	8,0	Tám phần hai	
25	11170337	Phạm Kiều Anh	59.MTKT	Đánh giá hành vi tiêu dùng xanh của người dân trên địa bàn thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.	9	9,5	8,7	9,1	Chín phần một	
26	11176281	Hoàng Lan Phương	59.MTKT	Đánh giá hiệu quả của công tác khoán bảo vệ tại rừng đặc dụng huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	9	8,5	8,0	8,4	Tám phần bốn	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Lớp	Tên chuyên đề TTTN	Điểm chấm của GVHD		Điểm chấm CĐ TTTN của Hội đồng (40%)	Điểm chuyên đề thực tập		Ghi chú
					BC TTH (20%)	CĐ TTTN (40%)		Bảng số	Bảng chữ	
27	11174630	Trần Thị Thúy	59.MTKT	Nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội.	9,5	9,5	8,7	9,2	Chín phẩy hai	
28	11174203	Đỗ Phương Thanh	59.MTKT	Quản lý chất thải chăn nuôi gia súc quy mô trang trại ở huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên: thực trạng và đề xuất.	9,5	9	8,3	8,8	Tám phẩy tám	
29	11174909	Nguyễn Thị Thu Trang	59.MTKT	Không nộp bài	0	0	-	-	Không điểm	
30	11172025	Trần Thị Thanh Hương	59.MTKT	Không nộp bài	0	0	-	-	Không điểm	

(Danh sách điểm có 30 sinh viên)